

# MẪU NHÃN

## 1. Nhãn trên lọ :



## 2. Nhãn trên hộp :



Đà Nẵng ngày 29 tháng 6 năm 2011  
TỔNG GIÁM ĐỐC

CN. Nguyễn Thị Văn Thọ

## HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC - XIN ĐỌC KỸ TRƯỚC KHI DÙNG

### THUỐC NHỎ MẮT

# SULFARTYLEN

**THÀNH PHẦN :** Mỗi lọ 5 ml có chứa :

- Natri sulfacetamid.....500 mg
- Xanh Metylen.....0,15 mg
- Tá dược (Di natri EDTA, Natri tetraborat, Nipagin M, Nước cất) .....vừa đủ : 5 ml

**TÁC DỤNG DƯỢC LÝ :** Sulfacetamid natri là một dẫn chất thuộc nhóm Sulfamid, có tác dụng kìm khuẩn cả vi khuẩn Gram (-) và Gram (+).

**CHỈ ĐỊNH :** Sulfartylen được dùng trong các trường hợp sau :

- Điều trị viêm kết mạc mắt, loét giác mạc mắt.
- Phụ trị với trị liệu Sulfamid toàn thân trong bệnh mắt hột.

### QUÁ LIỀU:

Nếu dùng thuốc quá liều khuyến cáo, bỏ qua liều tiếp theo, sau đó tiếp tục liệu trình như thông thường. Nếu cảm thấy bất kỳ triệu chứng bất thường nào, cần liên lạc ngay với trung tâm y tế nơi gần nhất.

**LIỀU LƯỢNG - CÁCH DÙNG :** Dùng theo chỉ dẫn của bác sĩ hoặc theo liều trung bình sau :

- Nhỏ 1-2 giọt dưới túi kết mạc cách 2 hoặc 3 giờ trong ngày.

### CHỐNG CHỈ ĐỊNH :

- Người nhạy cảm với Sulfamid hay bất cứ thành phần nào của thuốc.
- Trẻ em dưới 2 tháng tuổi.

### THẬN TRỌNG :

- Mỗi lọ thuốc nhỏ mắt chỉ nên dùng không quá 15 ngày kể từ khi bắt đầu sử dụng nó.
- Sulfartylen tương kỵ với các thuốc có chứa bạc (Ag) trong thành phần, nên không dùng chung với các loại thuốc này.
- Acid Para - Aminobenzoic ( PABA) hiện diện trong dịch ri mù làm mất hoạt tính Sulfamid của Sulfartylen.
- Sự nhạy cảm có thể tái phát khi dùng lại một loại Sulfamid bất kể theo đường nào, nên cần tránh dùng cho người có tiền sử mẫn cảm với sulfamid.
- Nếu xảy ra các dấu hiệu của sự nhạy cảm hoặc các phản ứng phụ, cần ngưng dùng thuốc ngay.

### SỬ DỤNG CHO PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ :

- Có thể sử dụng cho phụ nữ có thai và đang cho con bú.

### TƯƠNG TÁC VỚI NHỮNG THUỐC KHÁC:

- Không nên dùng đồng thời với gentamicin sulfat, vì có sự đối kháng in vitro.
- Không dùng chung với các dẫn xuất của acid p - amino benzoic.

### TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN CỦA THUỐC :

- Có thể gây nóng rất và xót mắt nhưng không nặng để phải ngừng thuốc.



**KHUYẾN CÁO :**

- Không dùng thuốc quá hạn ghi trên hộp, hoặc thuốc có nghi ngờ về chất lượng như : Vẩn đục, có vật lạ, nấm mốc....
- Báo cho bác sĩ biết bất cứ tác dụng không mong muốn nào mà bạn gặp phải khi dùng thuốc.
- Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.
- Nếu cần biết thêm thông tin về thuốc, xin tham khảo ý kiến của Bác sĩ hoặc Dược sĩ.

**TRÌNH BÀY & BẢO QUẢN :**

- Thuốc đóng trong lọ nhựa 5 ml, nắp nút kín. Hộp 1 lọ có kèm theo tờ hướng dẫn sử dụng.
- Để thuốc nơi khô thoáng, tránh ánh sáng. Bảo quản ở nhiệt độ 15 – 30°C. **ĐỂ XA TẦM TAY TRẺ EM.**
- Hạn dùng : 24 tháng kể từ ngày sản xuất.
- Hạn dùng sau khi mở nắp: Không quá 15 ngày. Tiêu chuẩn áp dụng : TCCS

*Thuốc được sản xuất tại :*

**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC DANAPHA**

253 - Dũng Sĩ Thanh Khê - TP Đà Nẵng

Tel : 0511.760129

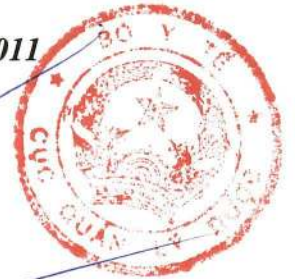
Fax : 0511.760127

Email : Danapha@dng.vnn.vn

*Và được phân phối tại các chi nhánh trên toàn quốc*

Đà Nẵng, ngày 29 tháng 6 năm 2011

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



*CN. Nguyễn Thị Vạn Thọ*

